**BA CON BÚP BÊ**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 54 --**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIA ĐÌNH**

**ÔN TẬP CÂU AI LÀM GÌ (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai: bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải, ... Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Tình cảm giữa những người trong gia đình luôn là tình cảm đẹp nhất. Hiểu được tại sao gia đình lại được gọi là “mái ấm”.

- Mở rộng vốn từ về gia đình,

- Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: biết trân trọng và tin tưởng vào tình yêu mà gia đình

dành cho mình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - GV nêu một số câu hỏi cho HS:  + Từ bé đến nay em đã được tặng những món quà gì? Món quà đó do ai tặng? Em có cảm xúc thế nào khi được nhận món quà đó?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15-20’)**  **-** Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai: bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải, ... . Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.  + Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Tình cảm giữa những người trong gia đình luôn là tình cảm  đẹp nhất. Hiểu được tại sao gia đình lại được gọi là “Mái ấm”.  - Phát triển năng lực văn học:  + Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.  + Biết chia sẻ cảm giác yêu thương của bạn Mai với những món quà người thân tặng.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng chỗ.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải*  - Luyện đọc câu dài  *Dốc ngược chiếc túi/em thấy không phải một mà là ba con búp bê/ một búp bê trai bằng gỗ/một búp bê gái bằng vải/và một cô bé búp bê mũm mĩm/ nhỏ xíu/ bằng giấy bồi//*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm lớp.  - GV nhận xét các nhóm.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi Phóng viên  - Mỗi nhóm cử 1 đại diện làm phóng viên phỏng vấn nhóm khác. Sau đó đổi vai,  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV: Qua bài đọc, em hiểu nội dung câu chuyện nói về điều gì? .  - GV chốt lại: *Câu chuyện các em vừa học là một câu chuyện cảm động kể về tinh cảm yêu thương giữa những người trong gia đình dành cho nhau. Qua đó, ta thấy tình cảm giữa những người trong gia đình luôn là tình cảm đẹp nhất. Nó giúp ta hiểu tại sao gia đình lại được gọi là “mái ấm”.*  **3. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe và chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm lớp.  - HS tham gia trò chơi:  (1) HS 1: Bé Mai ao ước điều gì? HS 2: Mai ao ước có một con búp bé.  (2) HS 2: Món quà bé Mai nhận được trong đêm Nô-en là gi? HS 1: Mai nhận được ba con búp bê: một búp bê trai bằng gỗ, một búp bê gái bằng vải và một cô bé búp bê mũm mĩm, nhỏ xíu, bằng giấy bồi.  (3) HS 1: Món quả giản dị thể hiện tinh cảm của bố mẹ và anh trai đối với Mai như thế nào? HS 2: Những món quả đó cho thấy bố, mẹ vả anh rất yêu thương Mai, muốn làm cho cô bé vui. / Những món quà đó thể hiện tinh cảm yêu thương ấm áp của những người thân trong gia đình dành cho Mai. /  (4) HS 2: Qua câu chuyện, bạn hiểu vì sao gia đình được gọi là “mái ấm”? HS là:  Vì gia đình là nơi ta được mọi người yêu thương. / Vì gia đình là nơi ta luôn cảm thấy  an toàn bên người thân. / Vì gia đình cho ta những bữa cơm ấm áp, đầy tỉnh thương  yêu. / ...  - HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BA CON BÚP BÊ.**

**TIẾNG VIỆT**

**-- 55 --**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ GIA ĐÌNH**

**ÔN TẬP CÂU AI LÀM GÌ (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ, ngắt nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và khổ thơ.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài (ánh mai, siêng năng, giăng giăng, thủ thỉ).

- Hiểu nội dung từng câu thơ và ý nghĩa của bài thơ: *Hai bàn tay là bạn của em. Hai bàn tay rất đẹp, rất dễ thương, rất có ích và đáng yêu.*

- Học thuộc lòng 3 khổ thơ đầu.

- Nhận biết từ so sánh, trường hợp ẩn từ so sánh.

- Nhận biết được bài thơ 4 chữ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay hình ảnh đẹp, đặc biệt là hình ảnh so sánh.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, đọc bài và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia đọc trong nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Phiếu khổ to ghi nội dung BT2.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học ở bài đọc trước.  - Cách tiến hành:  - Gọi 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ bài “Ba con búp bê”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV ghi đầu bài lên bảng.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (15-20’)**  - Mục tiêu:  + Mở rộng vốn từ về gia đình,  + Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành:  **Bài 1/T56.**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu: Tìm thêm ít nhất 3 từ ngữ cho mỗi nhóm từ ngữ dưới đây  - GV tổ chức cho các nhóm làm việc theo hình thức “Khăn trải bàn”  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp  - GV nhận xét tuyên dương.  **Bài 2/T43**  - GV nêu yêu cầu: Đặt câu nói về hoạt động của một người trong câu chuyện Ba con búp bê. Cho biết câu đó thuộc mẫu câu nào?  - GV cho HS làm việc cá nhân  - Một số HS trình bày trước lớp  - GV nhận xét các câu  + Các câu đó thuộc mẫu câu gì?  - GV khắc sâu về mẫu câu Ai làm gì?  **4. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS nói một câu về một việc làm của người thân trong gia đình nhân ngày sinh nhật của mình  - Nhận xét, tuyên dương  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học, dặn dò bài về nhà. | - 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ của bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe  - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc theo nhóm  - Đại diện nhóm trình bày:  a) Chỉ người thân trong gia đình: bố, mẹ, ông, bà, anh, chị,  b) Chỉ đồ dùng trong nhà: tủ, giường, bàn, ghế, cửa, nồi, chổi,...  c) Chỉ tình cảm gia đình: yêu thương, thương yêu, yêu quý, kính trọng,  - Cả lớp nhận xét, bổ sung  - HS nêu yêu cầu  - HS làm việc cá nhân  - Một số HS trình bày trước lớp  VD: Mai ôm chặt ba con búp bê vào lòng. / Mai ngắm ba con búp bê. /...  Bố làm cho Mai con búp bê bằng gỗ. / Bố khuyên Mai xin Ông già Nô-en một món quà em thích. /  - Các câu đó thuộc mẫu câu Ai làm gì?  - HS nói trước lớp  VD: Sinh nhật em, mẹ mua cho em một đôi giày rất đẹp...  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................